TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VĨNH LONG **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 62/2025/QĐST-DS	*Thành phố Vĩnh Long, ngày 30 tháng 6 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 20 tháng 6 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 338/2024/TLST-DS ngày 08 tháng 10 năm 2024.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

***** *Nguyên đơn:* Ông **Đinh Văn H**, sinh năm 1961; nơi cư trú: Số C, Đường B, Phường A, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long; (đã chết)

Người kế thừa quyền và nghĩa vụ của ông Đinh Văn H:

- Ông Đinh Hoàng Â, sinh năm 1984; nơi cư trú: Số C, đường B, Phường A, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long;
- Bà Đinh Hoàng Y, sinh năm 1987; nơi cư trú: Số C, đường B, Phường A, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long;
- Bà Đinh Hoàng N, sinh năm 1992; nơi cư trú: Số C, đường B, Phường A, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long;
- Bà Lê Thị N1, sinh năm 1964; nơi cư trú: Số C, đường B, Phường A, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện hợp pháp của ông Â, bà Y, bà N, bà N1: Ông Tô Vĩnh H1, sinh năm 1980; nơi cư trú: Số F, Phó C, Phường C, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long - là người đại diện theo ủy quyền của những người kế thừa quyền nghĩa vụ của nguyên đơn (theo giấy ủy quyền số 14766 ngày 09/11/2024).

** Bị đơn:*

- Ông **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1968; nơi cư trú: Số E, đường P, Phường D, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

- Bà **Nguyễn Thị Thu N2**, sinh năm 1986; nơi cư trú: Số A, đường N,

Khóm B, Phường D, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long. địa chỉ liên lạc: Ấp A, xã A, huyện L, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn Thu N2: Bà Nguyễn Thị Hồng N3, sinh năm 1979; địa chỉ liên lạc: Số B, Khu A, thị trấn T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long - là người đại diện theo ủy quyền của bà Thu N2 (theo giấy ủy quyền ngày 18/6/2025).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

** Về nội dung:*

- Bà Nguyễn Thị Kim N4 phải trả cho người kế thừa quyền và nghĩa vụ của ông Đinh Văn H gồm: Ông Đinh Hoàng Â, bà Đinh Hoàng Y, bà Đinh Hoàng N và bà Lê Thị N1 tổng số tiền là 523.428.500đồng (năm trăm hai mươi ba triệu bốn trăm hai mươi tám nghìn năm trăm đồng); (trong đó nợ tiền gốc là 350.000.000đồng; nợ lãi là 173.428.500đồng);

- Vô hiệu hợp đồng đặt cọc ngày 30/6/2020, giữa ông Đinh Văn H với bà Nguyễn Thị Thu N2 và ông Nguyễn Văn T ký kết tại Văn phòng C, số công chứng: 1526; quyển số: 01 TP/CC-SCC/HĐGD, đối với 02 thửa đất số 1114, tờ bản đồ số 9, diện tích 103,7m² tọa lạc tại ấp L, xã L, huyện L, tỉnh Vĩnh Long và thửa đất số 1243, tờ bản đồ số 5, diện tích 158,0m² tọa lạc tại ấp L, xã L, huyện L, tỉnh Vĩnh Long.

** Về án phí:*

- Bà Nguyễn Thị Thu N2 tự nguyện chịu án phí là 12.769.000đồng (mười hai triệu bảy trăm sáu mươi chín nghìn đồng).

- *Hoàn trả người kế thừa quyền và nghĩa vụ của ông Đinh Văn H gồm:* Ông Đinh Hoàng Â, bà Đinh Hoàng Y, bà Đinh Hoàng N và bà Lê Thị N1 số tiền tạm ứng án phí 9.631.000đồng (chín triệu sáu trăm ba mươi một nghìn đồng) theo lai thu số 0000010 ngày 27/01/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Long do ông Đinh Văn H nộp.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357; khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Chi cục Thi hành án dân sự TPVL;
- Viện kiểm sát nhân dân TPVL;
- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đoàn Thị Kim Yến